

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 258/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Hải Nh**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Đ Hà tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh **Lê Văn D**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị Hải Nh** và anh **Lê Văn D**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị **Trần Thị Hải Nh** và anh **Lê Văn D** thuận tình ly hôn.
- *Về con chung:* Giao 02 cháu Lê Hữu H, sinh ngày 03/8/2007 và Lê Thị Mỹ Gi, sinh ngày 12/11/2008 cho chị Trần Thị Hải Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Lê Văn D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng cho cháu Lê Hữu H, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi cháu Lê Hữu H đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Cháu Lê Thị H, sinh ngày 16/02/2002 đã đủ tuổi thành niên, tự nuôi sống bản thân nên các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Văn D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai

có quyền cản trở thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Hải Nh thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000542 ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị Trần Thị Hải Nh đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục T.H.A dân sự T.P Đông Hà;
- UBND xã Hải Thọ, h. Hải Lăng (GKH số 37/2000);
- Đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến